**TIẾNG VIỆT**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

**-**Mở rộng vốn từ về mùa hè với các tiểu trường nghĩa:Thời tiết,đồ ăn thức uống,đồ dùng,trang phục, hoạt động, hiểu và sử dụng được một trong những chức năng của dấu hai chấm:Dùng để báo hiệu phần giải thích, liệt kê

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, viết bài đúng, kịp thời và hoàn thành các nội dung trong SGK.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu quê hương, đất nước qua quan sát và tìm hiểu các hình ảnh trong bài.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ viết bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động.**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức trò chơi “ Ai nhanh hơn” Thi tìm những từ ngữ chỉ hoạt động được kết hợp với mỗi từ chỉ sự vật sau:- rau, thịt, cá.- GV nhận xét, tuyên dương- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi:- Kết quả:rau: thái rau, rửa rau, ..Thịt: rửa thịt, luộc thịt, ...Cá: Kho cá, rán cá, ....- HS nhận xét  |
| **2. Khám phá***.*- Mục tiêu:Bài này giúp HS nhận biết được thời tiết trong năm.-Nhận diện được tác dụng của dấu hai chấm-Biết cách sử dụng dấu hai chấm HS sẽ từ điền dấu hai chấm vào chỗ thích hợp.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện từ và câu (làm việc cá nhân, nhóm)****a. Tìm từ ngữ nói về mùa hè.****Bài 1:** Tìm những từ ngữ nói về mùa hè theo gợi ý SGK- GV mời cầu HS đọc yêu cầu bài 1.Bài1:Tìm các từ ngữ nói về mùa hè theo gợi ý dưới đây:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời tiết | Đồ ăn thức uống | Đồ dùng | Trang phục | Hoạt động |
| M:nóng nực | Kem | Quạt | Áo phông | Bơi |

- Giao nhiệm vụ cho các nhóm làm việc:- Mời đại diện nhóm trình bày.- Mời các nhóm nhận xét, bổ sung.- Nhận xét, chốt đáp án:**b. Dấu hai chấm trong câu sau đây được dùng để làm gì?****Bài 2:** - GV mời HS nêu yêu cầu bài tập 2.- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi dấu hai chấm có mấy tác dụng?- Mời HS khác nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương, bổ sung.**Bài 3**.Chọn dấu chấm hoặc dấu hai chấm thay cho ô vuông.-Bài tập này luyện cho HS cách sử dụng dấu hai chấm.-Như vậy các em cần nắm được tác dụng của dấu hai chấm vừa được học ở bài tập 2.-HS vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập 3. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời tiết | Đồ ăn thức uống | Đồ dùng | Trang phục | Hoạt động |
| M:nóng nực | Kem | Quạt | Áo phông | Bơi |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

- HS làm việc theo nhóm 2.- Đại diện nhóm trình bày:- Các nhóm nhận xét, bổ sung.-HS đọc yêu cầu bài SGK-HS trả lời:Dấu hai chấm có 3 tác dụng:1.Dùng để báo hiệu lời nói trực tiếp.2.Báo hiệu phần liệt kê.3.Báo hiệu phần giải thích.Với bài này chỉ nhận diện 1 tác dụng của dấu hai chấm dùng để báo hiệu phần liệt kê.-HS sẽ tự điền dấu hai chấm vào chỗ thích hợp. |
| **3. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **Bài 3:** Chọn dấu chấm hoặc dấu hai chấm thay cho ô vuông.- GV yêu cầu HS đọc yêu cầu bài 3.a.Mùa hè có rất nhiều loài hoa hoa hồng, hoa phượng,hoa mười giờ,...Hoa nào cũng đẹp,cũng rực rỡ sắc màub.Có nhiều hoạt động thú vị mà bạn có thể làm khi hè đến đi cắm trại,đi tắm biển,tham gia các câu lạc bộ- GV giao nhiệm vụ làm việc theo nhóm -GV nhận xét bổ sung.- GV cho HS đọc bài mở rộng “Tập nấu ăn” trong SGK.- GV trao đổi về những dụng cụ nhà bếp, biết tên các loại thực phẩm, công thức nấu món trứng đúc thịt.- GV giao nhiệm vụ HS về nhà tìm đọc thêm những bài văn, bài thơ,...viết về những hoạt động yêu thích của em.- Nhận xét, đánh giá tiết dạy. | - HS đọc yêu cầu bài tập 3.- Các nhóm làm việc theo yêu cầu.- Đại diện nhóm trình bày.Kết quả:a.Loài hoa**:**  hoa hồng....sắc màu**:**b.......hè đến**:**- Các nhóm nhận xét chéo nhau.- Theo dõi bổ sung.- HS đọc bài mở rộng.- HS trả lời theo ý thích của mình.- HS lắng nghe, về nhà thực hiện. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**..................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

-------------------------------------------------------------------